TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/DS - ST
Ngày: 28-6-2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Hoàng Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST- DS, ngày 15 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2018/QĐST – DS ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Ngô Quang T – Sinh năm 1958.

Trú tại: Xóm 3, xã DM, huyện D, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

Bị đơn: Anh Vũ Trường Gi.

Trú tại: Xóm 14, xã DM, huyện D, Nghệ An. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965

Trú tại: Xóm 3, xã DM, huyện D, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn Tr, sinh năm 1970. Theo giấy ủy quyền ngày 15/5/2018 và ngày 26/3/2018.

Trú tại: xóm 3, xã DH, huyện D, Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/01/2018 và quá trình giải quyết vụ án tại Toà án, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Bùi Văn Tr trình bày:

Ngày 01 tháng 01 năm 2012 (Dương lịch) anh Vũ Trường Gi, trú tại xóm 14, xã DM, huyện D, Nghệ An có đến nhà vay ông Ngô Quang T số tiền là 550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng) về để làm ăn. Thời hạn vay là 9 tháng sẽ thanh toán hết số tiền nợ trên cho ông T. Tuy nhiên, khi đến thời hạn trả nợ ông T đã đến nhà anh Gi yêu cầu trả nợ nhiều lần nhưng anh Gi không chịu trả và còn thách đố ông nhiều lần. Nay ông Ngô Quang T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D buộc anh Vũ Trường Gi phải trả cho ông Ngô Quang T số tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng). Số tiền này ông không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn anh Vũ Trường Gi đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng anh Gi vẫn cố tình vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C thống nhất với ý kiến của ông Ngô Quang T và không có ý kiến gì.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng các Áp dụng Điều 471, 474, 478 Bộ luật dân sự 2005, khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 228 Bộ Luật TTDS 2015 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Vũ Trường Gi phải trả số tiền vay nợ gốc là 550.000.000đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng) cho ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị C.

Về án phí: Buộc bị đơn anh Vũ Trường Gi phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết 326 năm 2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Vũ Trường Gi đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Anh Vũ Trường Gi có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 14, xã DM, huyện D. Hiện anh Gi đang có mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, giấy triệu tập nhưng anh Gi sau khi xem các văn bản đã từ chối nhận văn bản, không chấp hành làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 13 tháng 6 năm 2018

Tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Vũ Trường Gi vắng mặt không có lý do, tòa án hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa, nhưng anh Vũ Trường Gi vẫn vắng mặt không có lý do nên áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Trường Gi.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 01 tháng 01 năm 2012 anh Vũ Trường Gi có vay của ông Ngô Quang T và chị Nguyễn Thị C số tiền là 550.000.000 đồng, thời hạn vay là 09 tháng. Hai bên có lập giấy vay nợ tôi là Vũ Trường Gi, trú tại xóm 14, xã DM, huyện D có vay của anh T, chị C với số tiền là 550.000.000 đồng. Giấy vay nợ có chữ ký của người vay tiền anh Vũ Trường Gi và người cho vay ông Ngô Quang T, vợ Nguyễn Thị C.

[4] Xét việc hai bên thực hiện hợp đồng vay tài sản là có thật. Có lập thành văn bản ghi rỏ bên cho vay, bên vay. Thời hạn vay, số tiền vay và lãi suất theo thỏa thuận. Như vậy, có đủ căn cứ xác định anh Vũ Trường Gi có nợ ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị C số tiền 550.000.000đ. Căn cứ vào hẹn trả nợ sau 9 tháng thì đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không có lãi suất theo điều 478 BLDS. HĐXX xét thấy yêu cầu của ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị C buộc anh Vũ Trường Gi trả nợ số tiền 550.000.000đ và không yêu cầu lãi suất là phù hợp với quy định tại pháp luật. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, bà C. Các bên thực hiện giao dịch năm 2012, nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005, được sửa đổi, bổ sung năm 2011để giải quyết.

Đối với khoản tiền lãi suất nguyên đơn, người liên quan không có yêu cầu nên miễn xét.

[5] Về án phí: Bị đơn anh Vũ Trường Gi phải nộp án phí theo quy định của pháp luật, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Ngô Quang T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 227, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 471, 474, 478 Bộ luật dân sự năm 2005. Khoản 2, Điều 26, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Xử: Buộc anh Vũ Trường Gi trả nợ cho ông Ngô Quang T và chị Nguyễn Thị C số tiền nợ gốc 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng).

Án phí: Anh Vũ Trường Gi phải chịu 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Ngô Quang T số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nạp đã nạp tạm ứng 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng) theo biên lại số 0004460 ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại chi Cục dân sự thi hành án huyện D.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

"Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự" (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Quyền kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Vũ Trường Gi vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ.